

Số: 1789/2024/QĐST-DS

Bình Thạnh, ngày 30 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 1244/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nghiêm Thái P, sinh năm: 1957

Địa chỉ thường trú: 8 N, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: 1 X, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nghiêm Vũ Thanh T, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: 8 N, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà N Vũ Thanh T: Ông Nghiêm Quốc T1, sinh năm: 1958 (Hợp đồng uỷ quyền số công chứng 3017, Quyền số 04/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/4/2023 tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh)

Địa chỉ: 8 N, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Cao Tiến T2, sinh năm: 1985

2. Cháu Cao Tiến K, sinh năm: 2011

Cùng địa chỉ: 8 N, Phường C, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Cao Tiến T2, cháu Cao Tiến K: Ông Nghiêm Quốc T1, sinh năm: 1958 (Hợp đồng uỷ quyền số công chứng 3017, Quyền số 04/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 17/4/2023 tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh và Hợp đồng uỷ quyền số công chứng 3018, Quyền số 04/2023 TP/CC-

Ngày/HD/2023 tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận sự thoả thuận giữa nguyên đơn là bà Nghiêm Thái P và bị đơn là bà Nghiêm V là người đại diện theo ủy quyền như sau:

Ông Phạm Công H đồng ý đưa lại cho ông Dương Bá H1 số tiền là 50.000.000 (năm mươi triệu đồng) trong thời hạn 06 tháng, hạn chót là ngày 06/11/2024.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Phạm Công H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng), ông Phạm Công H thoả thuận nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án (L).

THẨM PHÁN

Trần Văn Huệ